TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHƯỚC** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 19/2018/QĐ - TA	*Tân Phước, ngày 06 tháng 9 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Mai Thanh Liêm.

2. Thư ký phiên họp: Ông Thạch Hải Âu.

Ngày 06 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 22/2018/QĐ-TA ngày 27 tháng 8 năm 2018 đối với:

Họ và tên: Lê Phước K Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 16 tháng 12 năm 1999.

CMND số: …..... Ngày cấp: …..... Nơi cấp: ….....

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 6/12.

Nguyên quán: Xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở: Ấp Đ, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Tiền án: Không ; tiền sự 01 lần: Ngày 26-02-2018, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp giáo tại xã thời hạn 03 tháng, từ ngày 26-02-2018 đến ngày 26-5-2018.

Con ông: Lê Văn Mão E (đã chết) và bà Võ Thị N.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Văn Nghị, chức vụ: Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Tiền Giang, là đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn Tài; Chức vụ: Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Tiền Giang (Văn bản ủy quyền ngày 21-8-2018)

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên họp: Ông Lê Trung Hiếu – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 26-02-2018, Lê Phước K bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định số 82/QĐ-UBND, áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng từ ngày 26-02-2018 đến ngày 26-05-2018 về hành vi nghiện ma túy. Ngày 28-5-2018, K được cấp giấy chứng nhận đã chấp hành xong quyết định trên theo Giấy chứng nhận số 312/GCN-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H. Ngày 22-7-2018, K tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả xét nghiệm ma túy của Trung tâm Y tế huyện T kết luận K dương tính với Methamphetamine.

Đại diện cơ quan đề nghị là ông Nguyễn Văn Nghị trình bày: Đối tượng Lê Phước K đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã. Sau khi chấp hành xong, đối tượng K lại tiếp tục tái phạm sử dụng chất ma túy. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H lập hồ sơ đề nghị đưa đối tượng K vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Tiền Giang đề nghị Thẩm phán áp dụng Điều 95, Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính, đưa đối tượng K vào Cơ sở Cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang thời gian 12 đến 24 tháng.

Tại phiên họp hôm nay, đối tượng Lê Phước K xin được giảm nhẹ.

Kiểm sát viên phát biểu:

- Về việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Về thời hạn gửi văn bản cho Viện kiểm sát; về trình tự, thủ tục trước phiên họp; về thành phần, thủ tục phiên họp Tòa

án đã thực hiện đúng theo quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20-01-2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Quan điểm của Kiểm sát viên: Có đủ căn cứ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại các Điều 95, 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20-01-2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Phước K thời gian 12 đến 18 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của những người tham gia phiên họp.

XÉT THẤY:

1. Về tố tụng:

Về thẩm quyền của Tòa án: Cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đối tượng Lê Phước K vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Tiền Giang nên Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang thụ lý hồ sơ là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20-01-2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Xét tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị đưa đối tượng Lê Phước K vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Hồ sơ đề nghị đã đầy đủ các giấy tờ, tài liệu và các giấy tờ tài liệu đó đã phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính như:

- Bản tóm tắt lý lịch của Lê Phước K;

- Tài liệu, chứng cứ chứng minh tình trạng nghiện ma túy của đối tượng K gồm: Biên bản xét xét nghiệm chất ma túy của Trung tâm Y tế huyện T;

- Tài liệu, chứng cứ chứng minh đối tượng K đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi nghiện ma túy gồm: Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 82/QĐ-UBND ngày 26-02-2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, Biên bản giao nhận Quyết định, Quyết định về việc phân công người giám sát, giáo

dục, giúp đỡ đối tượng K, Bản cam kết, Báo cáo của đối tượng K về việc chấp hành Quyết định, Báo cáo kết quả giám sát giáo dục, giúp đỡ đối tượng K của người được giao nhiệm vụ đó; Giấy chứng nhận về việc chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H;

- Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

- Trích lục khai sinh Lê Phước K;

- Công văn số số 408/P.LĐTBXH ngày 20-8-2018 của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Tiền Giang về việc chuyển hồ sơ Lê Phước K đề nghị Tòa án nhân dân huyện T xử lý kèm hồ sơ vụ việc;

- Bản tường trình của đối tượng K

Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đối tượng K vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đối tượng K thực hiện hành vi vi phạm hành chính lần cuối vào ngày 22-7-2018, đến nay vẫn còn trong thời hạn 03 tháng nên thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vẫn còn theo quy tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Về đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: K là đối tượng nghiện ma túy trên 18 tuổi đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã mà vẫn còn nghiện nên K là đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Về thẩm quyền lập hồ sơ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H lập hồ sơ là đúng thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị: Thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 13 và 17 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 20-7-2013, Điều 8 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ và quy định tại khoản 2 Điều 20 Thông tư số 19/2015/TT-BTP ngày 28-12-2015 của Bộ Tư pháp.

3. Xét hành vi vi phạm của đối tượng K: Đối tượng K đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã về hành vi nghiện ma túy. Sau khi chấp hành xong quyết định không cố gắng sửa chữa mà lại tiếp tục vi phạm. Khi thực hiện hành vi của mình, đối tượng hoàn toàn ý thức được hành vi đó là vi phạm pháp luật, nhưng do xuất phát từ ý thức xem thường pháp luật, đối tượng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của đối tượng K đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của các quốc gia dân tộc trên toàn thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng; là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh tội phạm, tệ nạn xã hội và lây nhiễm HIV/AIDS. Những hậu quả do tệ nạn ma túy gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển kinh tế - xã hội và an ninh, trật tự của đất nước. Nghiện ma túy làm suy kiệt trí tuệ, hủy hoại sức khỏe con người, ảnh hưởng đến giống nòi; làm cho nhiều gia đình rơi vào cảnh khánh kiệt, bần cùng. Nhưng hiện vẫn còn không ít đối tượng vẫn sử dụng trái phép chất ma túy để tự hủy hoại đời mình, trong đó có đối tượng K.

Về tình tiết giảm nhẹ: Đối tượng K không có tình tiết giảm nhẹ.

Về tình tiết tăng nặng: Đối tượng K có 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Do đó cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đối tượng K vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi vi phạm của đối tượng để đối tượng được chữa bệnh, lao động, học tập, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc, sau này trở về thành người tốt, có ý thức tuân theo pháp luật, quy tắc của cuộc sống xã hội; có ích cho bản thân, gia đình và góp ích cho xã hội.

Xét ý kiến và đề nghị của đại diện cơ quan đề nghị phù hợp với nhận định trên, Thẩm phán chấp nhận.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định trên, Thẩm phán chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 10, Điều 95, Điều 96, khoản 1 Điều 103, khoản 2 Điều 105, Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3, Điều 31 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20-01-2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: "Cơ sở Cai nghiện ma túy" trực thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang - xã Tam Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, đối với đối tượng Lê Phước K.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (*mười hai)* tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định: Đối tượng Lê Phước K có quyền khiếu nại, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Tiền Giang có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 *(ba)* ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Tiền Giang phối hợp với Công an huyện Tâ Phước, tỉnh Tiền Giang đưa đối tượng Lê Phước K vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng: Lê Phước K;
- Ủy ban nhân dân xã H;
- Trưởng Công an huyện Tân Phước;
- Trưởng Phòng LĐ – TB và Xã hội huyện T;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy thuộc sở LĐ-TBXH TG;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mai Thanh Liêm